

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM  
TRƯỜNG THPT HỒ THỊ BÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/QĐ-THPT.HTB

TPHCM, ngày 08 tháng 01 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách đầu năm 2021  
của Trường THPT Hồ Thị Bì**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3492/QĐ-GDDT-KHTC ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Sở GD - ĐT TP.HCM;

Căn cứ tình hình thực tế và nhiệm vụ NH 2021 - 2022

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách đầu năm 2021 của trường THPT Hồ Thị Bì.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán trường THPT Hồ Thị Bì chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Tổ chức cấp trên;
- Lưu :VT, KT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**LÊ THANH TÙNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422 - Loại 078 - Khoản 074

**DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

**Đơn vị: TRƯỜNG THPT HỒ THỊ BI (MS: 1129175)**

**Mã KBNN nơi giao dịch: KHO BẠC HUYỆN HÓC MÔN (MS : 0124)**

(Kèm theo Quyết định số 3492/QĐ-GDDT-KHTC ngày 28 tháng 12 năm 2020  
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

| STT | NỘI DUNG                                  | TỔNG CỘNG |
|-----|-------------------------------------------|-----------|
| II  | Dự toán chi ngân sách nhà nước            |           |
| A   | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề | 7.690.666 |
| 1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên:           | 5.216.345 |
| 1.1 | Kinh phí ngân sách thành phố đảm bảo:     | 4.976.345 |
|     | Trong đó: - Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL: | 29.759    |
| 1.2 | Nguồn CCTL tại đơn vị:                    | 240.000   |
| 2   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:     | 2.474.321 |
| 2.1 | Phụ cấp thâm niên nhà giáo:               | 219.578   |
| 2.2 | Kinh phí vùng sâu:                        | 0         |
| 2.3 | Hỗ trợ thu hút y tế:                      | 0         |
| 2.4 | Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo:   | 2.254.743 |

**Ghi chú:**

1. Sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thực hiện nhu cầu tăng lương theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);

- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.